TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2024/QĐST-DSST	*Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 355, 357, 360, 430, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 109/TLST-DSST/2024, ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Á**

Trụ sở: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: ông Từ Tiến Phát - chức vụ: TGĐ

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: bà Ma Thị Ngọc Mai - Cán bộ xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền ngày 18/10/2024)

***Bị đơn*: bà Nguyễn Thu N-** sinh năm: 1976

HKTT: số 26B đường Trần Hưng Đạo, p, Phan Chu Tring, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hiện trú tại: số 3 Hòa Mã, p, Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Á trình bày: Bà Nguyễn Thu N đã ký theo Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số THL.CN.01300810 ngày 05/12/2018 tại Ngân hàng TMCP Á , với nội dung như sau: ngân hàng cấp tín dụng cho bà Nga vay số tiền: 110.000.000đ (*một trăm mười triệu đồng*); Mục đích vay: Vay tiêu dùng; Phương thức giải ngân: Chuyển toàn bộ số tiền vay vào tài khoản thanh toán số 85082029 của bà Nguyễn Thu Ntại ACB; Thời hạn vay: 36 tháng, kể từ ngày Bên được vay nhận tiền vay; Phương thức cho vay: Cho vay từng lần; Lãi suất trong hạn: 0.94%/tháng (tính theo dư nợ ban đầu); Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Ngân hàng TMCP Á đã giải ngân cho bà Nguyễn

Thu N vay số tiền theo hợp đồng tín dụng trả góp đã ký số tiền nêu trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thu N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 20/11/2024, bà Nga còn nợ ngân hàng số tiền: **116.912.301đ**, trong đó gốc: 36.666.656đ; lãi trong hạn: 5.066.600đ; lãi quá hạn: 74.379.045 đồng; phạt chậm trả lãi, phạt trễ kỳ: 800.000đ;

* Bị đơn, bà Nguyễn Thu Ntrình bày: bà N xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Á theo Hợp đồng trả góp số THL.CN.01300810, ngày 05/12/2018, theo tính toán của ngân hàng là đúng, đến nay bà còn nợ Ngân hàng TMCP Á là 116.912.301đ.

III. Các bên thống nhất trả nợ như sau:

Ngân hàng TMCP Á và bà Nguyễn Thu Ncùng thống nhất phương án trả nợ số tiền: 116.912.301đ, trong đó gốc: 36.666.656đ; lãi trong hạn: 5.066.600đ; lãi quá hạn: 74.379.045 đồng; phạt chậm trả lãi, phạt trễ kỳ: 800.000đ (tính đến ngày 20/11/2024), trong thời hạn 05 tháng cụ thể như sau: Ngày 30/12/2024 thanh toán 20.000.000đ; Ngày 30/01/2025 thanh toán 20.000.000đ; Ngày 30/02/2025 thanh toán 20.000.000đ; Ngày 30/03/2025 thanh toán 20.000.000đ; Ngày 30/04/2025 tất toán toàn bộ khoản vay. Ngoài ra, bà Nguyễn Thu N còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng trả góp, kể từ ngày 21/11/2024 đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc.

IV. Về án phí: Bà Nguyễn Thu N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành theo quy định của pháp luật là: **2.922.807đ**.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp **2.620.000đ** *(hai triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng)* tại biên lai số 0006330 ngày 13/03/2024 của Chi cục thi hành dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THẨM PHÁN

Phan Thanh Hà

Nơi nhận:
- VKDND quận Hai Bà trưng;
-THA quận Hai Bà Trưng
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;